

Trường hợp bất khả kháng hoặc các nguyên nhân khách quan làm thay đổi nội dung công việc tại Điều 1 của hợp đồng: Các bên tham gia hợp đồng thương thảo để xác định giá trị hợp đồng phù hợp với các quy định của pháp luật.

3. Điều khoản thanh toán

Hình thức thanh toán: Chuyển khoản

Phương thức thanh toán: Bên A thanh toán cho bên B theo khối lượng công việc Bên B thực hiện theo thực tế đã được bên A nghiệm thu.

Tạm ứng: Sau khi hợp đồng được ký kết, Bên A tạm ứng cho Bên B 40% giá trị hợp đồng tương ứng với giá trị **116.600.000 VNĐ** (Bằng chữ: Một trăm mười sáu triệu, sáu trăm nghìn đồng).

Hồ sơ tạm ứng: Công văn đề nghị tạm ứng của Bên B;

Đợt 1: Sau khi Bên B hoàn thiện và bàn giao cho Bên A hồ sơ sản phẩm hợp đồng đủ điều kiện trình thẩm định tại cơ quan chức năng có thẩm quyền, Bên A thanh toán cho Bên B đến 80% giá trị hợp đồng (khấu trừ toàn bộ giá trị tạm ứng).

Hồ sơ thanh toán đợt 1:

- Đề nghị thanh toán của Bên B;
- Hóa đơn tài chính của Bên B tương ứng với giá trị đề nghị thanh toán;
- Sản phẩm hoàn thành của Bên B (Phương án cải tạo, phục hồi môi trường và Bản đồ hiện trạng do Bên B lập).

Đợt 2: Sau khi Phương án cải tạo phục hồi môi trường được cơ quan chức năng có thẩm quyền phê duyệt, Bên A thanh toán cho Bên B toàn bộ giá trị hợp đồng còn lại.

Hồ sơ thanh toán đợt 2:

- Đề nghị thanh toán của Bên B;
- Hóa đơn tài chính của Bên B tương ứng với giá trị đề nghị thanh toán;
- Phương án cải tạo môi trường được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.
- Biên bản nghiệm thu, thanh lý hợp đồng.

Việc tạm ứng, thanh toán được thực hiện trên cơ sở văn bản đề nghị của bên B và các hoá đơn, chứng từ hợp lệ theo quy định của Nhà nước.

Thời hạn thanh toán: 15 ngày kể từ ngày Bên B nhận đủ hồ sơ thanh toán hợp lệ theo quy định tại Hợp đồng.

ĐIỀU V: PHẠT VI PHẠM HỢP ĐỒNG

1. Đối với bên B

- Nếu bên B giao nộp sản phẩm chậm so với tiến độ ghi tại điều II và/hoặc chậm thực hiện điều chỉnh sản phẩm theo quy định tại Khoản 2 Điều III mà không